

Số: 734 /BC-UBND

Tân Thành, ngày 22 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Tân Thành

Kính gửi: Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-ĐGS, ngày 10/8/2026 Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Cà Mau về việc giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ủy ban nhân dân phường Tân Thành xây dựng đề cương báo cáo giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Tân Thành cụ thể như sau:

I. TỔNG QUAN THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KHU VỰC KTTT.

1. Khái quát chung.

Sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp từ ngày 01/7/2025, hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Tân Thành tiếp tục được duy trì và từng bước phát triển. Khu vực kinh tế tư nhân chủ yếu hoạt động trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, ăn uống, vận tải, sửa chữa, vệ sinh môi trường, sản xuất kinh doanh hàng tiêu dùng và các ngành nghề phục vụ nhu cầu đời sống dân cư.

Khu vực kinh tế tư nhân giữ vai trò quan trọng trong việc cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho người dân; tạo việc làm và thu nhập; huy động các nguồn lực trong xã hội; thúc đẩy lưu thông hàng hóa và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đặc điểm chung của khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn phường là doanh nghiệp và hộ kinh doanh chủ yếu có quy mô nhỏ và siêu nhỏ, vốn đầu tư chưa lớn, sử dụng lao động tại chỗ, hoạt động linh hoạt và bám sát nhu cầu thị trường. Một số cơ sở kinh doanh đã từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, thanh toán không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Ủy ban nhân dân phường xác định việc tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, công khai và minh bạch cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ

kinh doanh là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

2. Tình hình doanh nghiệp.

Trong thời gian từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/6/2026, trên địa bàn phường có 167 doanh nghiệp thành lập mới, 07 hộ kinh doanh chuyển lên thành doanh nghiệp.

Các doanh nghiệp chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, xây dựng, vận tải, ăn uống và các ngành nghề phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống dân cư.

Nhìn chung, các doanh nghiệp trên địa bàn hoạt động với quy mô chủ yếu là nhỏ và vừa; có sự linh hoạt trong tổ chức sản xuất, kinh doanh, góp phần tạo việc làm, thu nhập cho người lao động và đóng góp vào nguồn thu ngân sách nhà nước.

Ủy ban nhân dân phường thường xuyên phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan chuyên môn tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các quy định về đăng ký kinh doanh, thuế, hóa đơn điện tử, lao động, bảo hiểm và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Tình hình hợp tác xã.

Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn phường Tân Thành có 07 hợp tác xã đang hoạt động, 88 thành viên tham dự. Các hợp tác xã hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực thương mại dịch vụ, dịch vụ vận tải và vệ sinh môi trường.

Ủy ban nhân dân phường thường xuyên phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn hợp tác xã tiếp cận các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; phối hợp với các cơ quan chuyên môn khi có chương trình tập huấn, đào tạo, hỗ trợ về pháp luật, quản trị, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và phát triển sản xuất, kinh doanh.

4. Tình hình hộ kinh doanh.

Hộ kinh doanh chiếm tỷ trọng lớn trong khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn phường. Các hộ kinh doanh hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, ăn uống, vận tải, sửa chữa, sản xuất nhỏ và các ngành nghề phục vụ dân sinh.

Trong đó:

Hộ kinh doanh thành lập mới có 698 hộ, vốn điều lệ 95.562 triệu.

Hộ kinh doanh thay đổi có 749 hộ.

Hộ kinh doanh chấm dứt có 266 hộ.

Hộ kinh doanh hoạt động lại có 10 hộ.

Hộ kinh doanh tạm ngừng có 44 hộ.

Hộ kinh doanh cấp lại có 28 hộ.

Hoạt động của hộ kinh doanh góp phần giải quyết việc làm, tạo thu nhập cho người dân, đáp ứng nhu cầu hàng hóa, dịch vụ và tiêu dùng của nhân dân trên địa

phương. Đồng thời góp phần duy trì sức sống của khu vực kinh tế tư nhân và thúc đẩy hoạt động thương mại, dịch vụ tại địa phương.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

1. Công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế tư nhân.

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, Ủy ban nhân dân phường Tân Thành đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ được giao. Ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 09/01/2026 của Ủy ban nhân dân phường về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW (*Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 20/KH-UBND, ngày 18/8/2025 của Chủ tịch UBND phường Tân Thành*).

Nội dung triển khai được xác định trọng tâm vào việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phát triển sản xuất, kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh thực hiện đăng ký kinh doanh, chấp hành nghĩa vụ thuế (*Phối hợp với thuế cơ sở 1 triển khai mô hình từ thuế khoán sang kê khai theo Kế hoạch số: 07/KH-TCSI, ngày 5/11/2025 của Thuế cơ sở 1 tỉnh Cà Mau về việc “60 ngày cao điểm chuyển đổi mô hình từ thuế khoán sang kê khai đối với HKD”*).

Đồng thời, địa phương triển khai các giải pháp hỗ trợ chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ thông tin, tham gia thương mại điện tử, sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm (*Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 20/3/2026 về thực hiện tuyến đường chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn phường Tân Thành, Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 04/6/2026 của UBND phường Tân Thành về xây dựng “Mô hình số tại cơ sở” kết quả nổi bật là việc phối hợp cùng UBND phường, các đoàn thể và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Cà Mau tổ chức thành công Lễ ra mắt mô hình “Chợ 4.0 – Thanh toán không dùng tiền mặt” tại chợ Phường 5 vào ngày 05/6/2026*).

Ủy ban nhân dân phường xác định phát triển kinh tế tư nhân là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Trên cơ sở chỉ đạo của cấp trên, Ủy ban nhân dân phường đã lồng ghép các nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; phân công cán bộ, công chức phụ trách theo từng lĩnh vực, tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, khóm và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân được quan tâm thực hiện. Nội dung tuyên truyền tập trung vào Nghị quyết số 68-NQ/TW, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, chính sách thuế, chuyển đổi số, cải cách hành chính, hỗ trợ sản xuất kinh doanh và các quy định mới có liên quan. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân về vai trò của kinh tế tư nhân.

Ủy ban nhân dân phường thường xuyên chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, công khai, minh bạch quy trình, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết và các khoản phí, lệ phí theo quy định. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước được tăng cường, góp phần giảm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân.

Ủy ban nhân dân phường thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Tăng cường phòng ngừa tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu, nhũng nhiễu trong giải quyết công việc; thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ.

Nhìn chung, công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường được triển khai theo hướng chủ động, đồng bộ, bám sát chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Qua đó góp phần tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh duy trì, mở rộng hoạt động, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của phường.

2. Tình hình và kết quả thực hiện một số nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Tân Thành, gợi ý tập trung nhóm nhiệm vụ và số liệu minh chứng cụ thể.

a) Việc thực hiện đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách.

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân, Ủy ban nhân dân phường Tân Thành xác định cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh là nhiệm vụ thường xuyên, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giảm chi phí tuân thủ và tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển.

Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; công khai thành phần hồ sơ, trình tự, thời hạn giải quyết, phí và lệ phí; hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính theo quy định. Đồng thời, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và các phương thức tiếp nhận, trả kết quả phù hợp, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong quá trình thực hiện thủ tục.

Đối với lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh, trong kỳ báo cáo đã tiếp nhận 1.919 hồ sơ, giải quyết 1.919 hồ sơ; số hồ sơ giải quyết đúng hạn, trước hạn đạt 100%. Công tác hướng dẫn, hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh được thực hiện ngay từ khâu tiếp nhận hồ sơ, góp phần hạn chế việc phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ nhiều lần.

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định mới liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, nhất là các quy định về đăng ký kinh doanh, thuế, hóa đơn điện tử, chuyển đổi số, nghĩa vụ của cơ sở sản xuất, kinh doanh và các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp và hộ kinh doanh được quan tâm. Ủy ban nhân dân phường không có tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh các nội dung vượt thẩm quyền.

b) Về cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân.

Xác định việc tạo điều kiện để doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp cận thông tin về đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh và các nguồn vốn hợp pháp là một trong những yếu tố quan trọng nhằm duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Ủy ban nhân dân phường đã phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai, quy hoạch, xây dựng, sử dụng mặt bằng sản xuất, kinh doanh. Đối với những nội dung thuộc thẩm quyền, phường hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý theo quy định; đối với những nội dung thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn cấp trên, phường hướng dẫn tổ chức, cá nhân liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết.

Thường xuyên nắm bắt nhu cầu về mặt bằng sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn. Qua đó, kịp thời hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện các thủ tục liên quan đến đất đai, xây dựng, môi trường và các quy định khác có liên quan.

Đối với nguồn vốn, Ủy ban nhân dân phường phối hợp tuyên truyền, giới thiệu các chương trình tín dụng, chính sách hỗ trợ vốn của Nhà nước, các tổ chức tín dụng và các chương trình hỗ trợ hợp pháp khác đến doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh. Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh chủ động xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị và minh bạch hóa hoạt động tài chính để tăng khả năng tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

Đồng thời, tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng các dịch vụ tài chính chính thức, thanh toán không dùng tiền mặt và các phương thức tài chính số phù hợp; hạn chế việc tiếp cận các nguồn vốn không chính thức, không bảo đảm an toàn.

c) Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kinh tế tư nhân.

Xác định chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh là giải pháp quan trọng để nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh như sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, các nền tảng số, mạng xã hội và thương mại điện tử để quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Đồng thời, phường phối hợp tuyên truyền các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn và kinh doanh bền vững khi có chương trình, chính sách của Trung ương, của Tỉnh triển khai trên địa bàn.

Đối với chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng

tạo và các chính sách thuế khác. Ủy ban nhân dân phường thực hiện tuyên truyền, phổ biến để doanh nghiệp biết, tiếp cận và thực hiện theo quy định; việc xác định điều kiện, mức miễn, giảm và quyết toán thuế thuộc thẩm quyền cơ quan thuế.

Đối với việc trích lập và sử dụng quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển, thực hiện tuyên truyền chủ trương, chính sách khi được cấp có thẩm quyền ban hành, đồng thời khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực quản trị và năng lực cạnh tranh.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh.

Tập trung triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh theo hướng đơn giản hóa thủ tục, nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, chính sách và khuyến khích hộ kinh doanh phát triển ổn định, từng bước chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp khi có đủ điều kiện.

Phối hợp với Thuế cơ sở tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh thực hiện các quy định mới về quản lý thuế, kê khai thuế, hóa đơn điện tử và chuyển đổi từ phương thức thuế khoán sang phương thức kê khai theo quy định. Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua các cuộc họp, thông báo, hướng dẫn trực tiếp và phối hợp với khóm, các tổ chức đoàn thể nhằm bảo đảm hộ kinh doanh nắm được chính sách và chủ động thực hiện.

Tăng cường tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh có quy mô, điều kiện phù hợp chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp; hướng dẫn tiếp cận các chính sách hỗ trợ về đăng ký doanh nghiệp, thuế, kế toán, bảo hiểm, đào tạo quản trị và các chính sách liên quan.

Phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan chuyên môn tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn hộ kinh doanh và doanh nghiệp nhỏ về kiến thức quản trị, kế toán, thuế, pháp luật, chuyển đổi số và các quy định mới trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Khi có các chương trình hỗ trợ sử dụng nền tảng số, phần mềm kế toán, tư vấn pháp lý hoặc đào tạo miễn phí, phường thông tin kịp thời để các đối tượng có nhu cầu đăng ký tham gia.

3. Việc thực hiện và hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân.

Ủy ban nhân dân phường Tân Thành đã tập trung triển khai thực hiện các chủ trương của Trung ương, của tỉnh và các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển. Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân được quan tâm thực hiện thông qua các cuộc họp, hội nghị, hoạt động tuyên truyền và hướng dẫn trực tiếp đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn.

Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuế và các đơn vị có liên quan để hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận và thực hiện các chính sách về đăng ký kinh doanh, thuế, đất đai, đầu tư, tiếp cận thông tin, chuyển đổi số và các chính sách hỗ trợ sản xuất, kinh doanh theo quy định. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và khuyến khích các tổ chức, cá nhân mạnh dạn đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Việc thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân được gắn với cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo quy định; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số trong giải quyết công việc. Qua đó góp phần giảm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính và hạn chế phát sinh khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Bên cạnh đó, phường chú trọng hỗ trợ hộ kinh doanh trong quá trình chuyển đổi phương thức quản lý thuế, thực hiện kê khai và sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh thực hiện đúng quy định về đăng ký kinh doanh, nghĩa vụ thuế và các quy định pháp luật có liên quan. Đồng thời, vận động các hộ kinh doanh có đủ điều kiện mở rộng quy mô, chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp nhằm nâng cao năng lực quản trị, khả năng tiếp cận các nguồn lực và mở rộng thị trường.

Quan tâm phối hợp triển khai các chương trình tập huấn, tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kiến thức quản lý và phát triển kinh doanh cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh; tạo điều kiện để các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp cận thông tin về chính sách hỗ trợ, thị trường, chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Trong quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân phường thường xuyên tiếp nhận, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và hộ kinh doanh để hướng dẫn giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất cơ quan cấp trên xem xét. Việc thực hiện chính sách được bảo đảm theo hướng công khai, minh bạch, bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, không phân biệt đối xử trong tiếp cận các dịch vụ hành chính và thông tin chính sách.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Kết quả đạt được.

Việc triển khai các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn được Ủy ban nhân dân phường quan tâm chỉ đạo thực hiện, bước đầu tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân.

Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân được tăng cường với nhiều hình thức phù hợp. Các chính sách liên quan đến doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, thuế, chuyển đổi số, cải cách hành chính, hỗ trợ sản xuất kinh doanh và các chương trình hỗ trợ của Nhà nước được thông tin, hướng dẫn đến các đối tượng có liên quan.

Từng bước nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước; tăng cường công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, thời gian giải quyết hồ sơ, góp phần giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

Công tác phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan chuyên môn được quan tâm, nhất là trong tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh thực hiện các quy định mới về quản lý thuế, hóa đơn điện tử, kê khai thuế và chuyển đổi từ phương thức thuế khoán sang phương thức kê khai theo quy định.

Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo phòng chuyên môn thường xuyên nắm tình hình hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; tiếp nhận phản ánh,

kiến nghị và phối hợp hướng dẫn tháo gỡ khó khăn trong phạm vi thẩm quyền. Những vấn đề vượt thẩm quyền được tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên xem xét, giải quyết.

Nhìn chung, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn tiếp tục duy trì hoạt động, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, đáp ứng nhu cầu hàng hóa, dịch vụ và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế.

Một số doanh nghiệp, hộ kinh doanh chưa chủ động tìm hiểu và tiếp cận các chính sách hỗ trợ; khả năng lập hồ sơ, phương án sản xuất kinh doanh, tiếp cận công nghệ và thực hiện các thủ tục trên môi trường điện tử của một số cơ sở còn hạn chế.

Quy mô của phần lớn doanh nghiệp và hộ kinh doanh còn nhỏ, năng lực tài chính, quản trị, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số chưa đồng đều. Khả năng tiếp cận vốn, mặt bằng sản xuất kinh doanh, thông tin thị trường và các chương trình hỗ trợ còn hạn chế.

Một số chính sách hỗ trợ có điều kiện, tiêu chí và hồ sơ tương đối chặt chẽ, trong khi doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh chưa có đủ nguồn lực để đáp ứng đầy đủ các yêu cầu. Một số chính sách thuộc thẩm quyền cấp tỉnh, sở, ngành hoặc cơ quan chuyên môn nên cấp phường chủ yếu thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn và phối hợp, chưa có điều kiện trực tiếp hỗ trợ về nguồn lực.

Nguồn lực ngân sách dành riêng cho các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân ở cấp phường còn hạn chế; việc triển khai một số chính sách phụ thuộc vào chương trình, nguồn kinh phí và hướng dẫn của cấp trên.

3. Nguyên nhân.

Nguyên nhân khách quan: Kinh tế tư nhân chịu tác động của tình hình thị trường, sức mua, chi phí đầu vào, khả năng tiếp cận vốn và yêu cầu ngày càng cao về chuyển đổi số, thuế, hóa đơn điện tử và quản trị kinh doanh. Một số chính sách mới được ban hành cần có thời gian để hướng dẫn và tổ chức thực hiện đồng bộ từ Trung ương đến địa phương.

Nguyên nhân chủ quan: Công tác tuyên truyền, hướng dẫn chính sách có lúc chưa thật sự sâu rộng đến từng nhóm đối tượng; khả năng tiếp cận thông tin và năng lực quản trị của một bộ phận doanh nghiệp, hộ kinh doanh còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các chủ thể trong một số trường hợp cần tiếp tục được tăng cường để việc hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh kịp thời và hiệu quả hơn.

4. Khó khăn, vướng mắc.

Qua nắm tình hình, một số khó khăn chủ yếu gồm: khó tiếp cận nguồn vốn; chi phí đầu vào và chi phí tuân thủ tăng; hạn chế về mặt bằng sản xuất kinh doanh; thiếu nhân lực có kỹ năng quản trị và ứng dụng công nghệ; khó khăn trong thực hiện các quy định mới về thuế, kế toán, hóa đơn điện tử và chuyển đổi số.

Đối với hộ kinh doanh, việc chuyển đổi phương thức quản lý thuế, thực hiện kê khai, sử dụng hóa đơn điện tử và tăng cường tính minh bạch trong hoạt động kinh doanh đòi hỏi phải được hướng dẫn thường xuyên, dễ hiểu và phù hợp với quy mô thực tế của từng hộ.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI.

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các chủ trương, chính sách mới về phát triển kinh tế tư nhân đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân trên địa bàn. Nội dung tuyên truyền tập trung vào quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp, hộ kinh doanh; các chính sách hỗ trợ về thuế, tín dụng, chuyển đổi số, đào tạo nguồn nhân lực, đổi mới công nghệ, mở rộng thị trường và chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang doanh nghiệp.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hội nghị, các buổi đối thoại, tập huấn, hệ thống thông tin cơ sở và các nền tảng số phù hợp. Chủ động cung cấp thông tin, hướng dẫn kịp thời để doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiểu rõ và tiếp cận đầy đủ các chính sách hỗ trợ, hạn chế tình trạng chính sách đã ban hành nhưng đối tượng thụ hưởng chưa nắm bắt hoặc khó tiếp cận. Đồng thời, thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ, góp phần đưa các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân đi vào thực tiễn và phát huy hiệu quả.

2. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và đẩy mạnh cải cách hành chính.

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh; thực hiện công khai, minh bạch các quy trình, thành phần hồ sơ, thời hạn và phí, lệ phí theo quy định. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và dịch vụ công trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính nhanh chóng, thuận tiện, giảm thời gian và chi phí tuân thủ.

Thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp và hộ kinh doanh; kịp thời hướng dẫn, giải quyết những khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, phòng ngừa tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc. Qua đó xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, minh bạch, thông thoáng, tạo niềm tin và động lực để kinh tế tư nhân phát triển ổn định, bền vững.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Chủ động nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn; thường xuyên tiếp xúc, trao đổi, tiếp nhận và tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình sản xuất, kinh doanh để kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất cơ quan cấp trên xem xét, tháo gỡ. Tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, hộ kinh doanh ổn định hoạt động, duy trì sản xuất, kinh doanh và từng bước mở rộng quy mô.

Tăng cường tuyên truyền, cung cấp thông tin về các chính sách hỗ trợ của Nhà nước liên quan đến vốn, thuế, đào tạo, chuyển đổi số, khoa học - công nghệ, xúc tiến thương mại và phát triển thị trường; khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh chủ động đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm, ứng dụng công nghệ và mở rộng các kênh tiêu thụ. Đồng thời, phát huy vai trò phối hợp của các cơ quan, đơn vị và tổ chức đoàn thể trong việc kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận các chương trình, chính sách phù

hợp, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn.

4. Khuyến khích phát triển doanh nghiệp và chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang doanh nghiệp.

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh có quy mô lớn, hoạt động ổn định và có nhu cầu mở rộng sản xuất, kinh doanh chủ động chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp. Tăng cường hướng dẫn về trình tự, thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chính sách thuế, chế độ kế toán, hóa đơn điện tử và các quy định pháp luật có liên quan; đồng thời cung cấp thông tin về các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp để hộ kinh doanh có điều kiện tiếp cận và lựa chọn mô hình hoạt động phù hợp.

Khuyến khích các doanh nghiệp sau khi thành lập tiếp tục đầu tư mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển thị trường và tạo thêm việc làm cho người lao động. Thường xuyên nắm bắt, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuyển đổi; phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan chuyên môn hướng dẫn thực hiện đúng quy định, tạo môi trường thuận lợi để hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp và doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng khoa học, công nghệ trong kinh doanh.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, hộ kinh doanh chủ động ứng dụng công nghệ số, khoa học - công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với quy mô và điều kiện thực tế. Khuyến khích sử dụng các phần mềm quản lý bán hàng, quản lý tài chính, thanh toán không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử, thương mại điện tử và các nền tảng số để nâng cao hiệu quả quản lý, giảm chi phí và mở rộng thị trường.

Tăng cường hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận các giải pháp chuyển đổi số, quảng bá sản phẩm, xây dựng thương hiệu và kết nối khách hàng thông qua các nền tảng trực tuyến. Khuyến khích đổi mới phương thức sản xuất, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh. Đồng thời, phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn kỹ năng số, kiến thức về thương mại điện tử và ứng dụng công nghệ cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh; kịp thời cung cấp thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ chuyển đổi số, đổi mới công nghệ của Nhà nước để các cơ sở sản xuất, kinh doanh chủ động tiếp cận và thực hiện.

6. Nâng cao năng lực quản trị và chất lượng nguồn nhân lực.

Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh chủ động nâng cao năng lực quản lý, điều hành, quản lý tài chính, xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh và quản trị rủi ro. Chú trọng đổi mới phương thức quản lý, nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả hoạt động và khả năng thích ứng với những thay đổi của thị trường.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về quản trị doanh nghiệp, pháp luật trong kinh doanh, kế toán, thuế, chuyển đổi số, thương mại điện tử, kỹ năng bán hàng và phát triển thị trường cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh quan

tâm đào tạo, bồi dưỡng tay nghề, kỹ năng chuyên môn cho người lao động, từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Qua đó góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn.

7. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong hỗ trợ kinh tế tư nhân.

Tăng cường sự phối hợp giữa Ủy ban nhân dân phường với các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuế, các tổ chức đoàn thể và các đơn vị có liên quan trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn. Chủ động trao đổi, chia sẻ thông tin về tình hình hoạt động, nhu cầu hỗ trợ và những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hộ kinh doanh để kịp thời hướng dẫn, xử lý theo thẩm quyền.

Phát huy vai trò của các cơ quan, đơn vị trong việc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật, các chương trình hỗ trợ về vốn, đào tạo, chuyển đổi số, khoa học - công nghệ, xúc tiến thương mại và phát triển thị trường. Đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, kịp thời tổng hợp, báo cáo và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, tránh để khó khăn, vướng mắc kéo dài.

Đồng thời, duy trì cơ chế phối hợp thường xuyên, rõ trách nhiệm giữa các đơn vị; tăng cường trao đổi, đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh để tiếp thu ý kiến và kịp thời điều chỉnh phương thức hỗ trợ phù hợp với thực tế. Qua đó tạo môi trường phối hợp đồng bộ, công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả hỗ trợ và thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển ổn định, bền vững.

8. Tăng cường công khai, minh bạch và phòng ngừa phiền hà, sách nhiễu trong hoạt động công vụ.

Thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước, nhất là đối với các thủ tục hành chính có liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Công khai đầy đủ, kịp thời các quy định, thành phần hồ sơ, trình tự, thời hạn giải quyết, phí và lệ phí theo quy định; tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, theo dõi và giám sát quá trình giải quyết công việc.

Nâng cao trách nhiệm, ý thức phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ. Kiên quyết phòng ngừa, ngăn chặn các biểu hiện gây phiền hà, sách nhiễu, thiếu trách nhiệm hoặc giải quyết công việc không đúng quy định đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến và số hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính nhằm hạn chế tiếp xúc không cần thiết, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục. Qua đó nâng cao tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình của cơ quan hành chính, xây dựng môi trường công vụ chuyên nghiệp, liêm chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển.

9. Theo dõi, đánh giá và đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách.

Thường xuyên tổng hợp tình hình phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ, xác định những khó khăn, bất cập phát sinh trong thực tiễn. Chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc

hoàn thiện cơ chế, chính sách theo hướng thiết thực, khả thi, dễ tiếp cận, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh phát triển.

10. Phân đầu phát triển khu vực kinh tế tư nhân theo hướng ổn định, bền vững.

Tập trung triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch và ổn định cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn. Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh chủ động đổi mới phương thức quản lý, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, phát triển thương hiệu và mở rộng thị trường.

Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh nâng cao năng lực quản trị, chất lượng nguồn nhân lực và khả năng thích ứng với những thay đổi của thị trường; khuyến khích đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh gắn với sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo vệ môi trường và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước. Quan tâm phát triển các mô hình kinh doanh hiệu quả, có khả năng tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và đóng góp tích cực cho ngân sách địa phương.

Thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình phát triển của khu vực kinh tế tư nhân, kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc để hỗ trợ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết. Phân đầu xây dựng cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh hoạt động đúng pháp luật, có trách nhiệm, năng động và có sức cạnh tranh; từng bước đưa khu vực kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của phường theo hướng nhanh, ổn định và bền vững.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.

1. Đối với UBND tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo các sở, ban, ngành triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân; đồng thời tăng cường hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ cho Ủy ban nhân dân phường trong quá trình tổ chức thực hiện.

Đề nghị quan tâm bố trí, lồng ghép nguồn lực để triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản trị, pháp luật, kế toán, thuế, chuyển đổi số, khoa học - công nghệ, thương mại điện tử và xúc tiến thương mại.

Tăng cường cung cấp thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ, các nguồn vốn ưu đãi, chương trình kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại và phát triển thị trường để Ủy ban nhân dân phường có cơ sở tuyên truyền, giới thiệu đến doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

Quan tâm hỗ trợ giải quyết các khó khăn về đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh; hướng dẫn cụ thể đối với các trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh nhưng gặp khó khăn về mặt bằng.

2. Đối với cơ quan thuế.

Đề nghị tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân phường trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện chính sách thuế, hóa đơn điện tử, kê khai thuế và các quy định mới về quản lý thuế.

Tăng cường tổ chức các buổi tập huấn, hướng dẫn trực tiếp, nhất là đối với hộ kinh doanh nhỏ, siêu nhỏ, hộ mới chuyển sang phương thức kê khai; cung cấp tài liệu hướng dẫn ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện.

Kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin cần thiết cho Ủy ban nhân dân phường để phục vụ công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ hộ kinh doanh thực hiện đúng quy định.

3. Về khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đề nghị tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận.

Quan tâm hỗ trợ kinh phí, giải pháp công nghệ, phần mềm quản lý, kế toán, bán hàng, thương mại điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh có nhu cầu.

Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng số, thương mại điện tử, xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm trên nền tảng số và nâng cao năng lực quản trị cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

4. Về đào tạo, nâng cao năng lực quản trị.

Đề nghị tăng cường tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng miễn phí hoặc hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh, tập trung vào các nội dung thiết thực như quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, pháp luật kinh doanh, quản lý tài chính, chuyển đổi số, thương mại điện tử và phát triển thị trường.

Có chương trình đào tạo phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là hộ kinh doanh có nhu cầu chuyển đổi lên doanh nghiệp, doanh nghiệp mới thành lập và các cơ sở sản xuất, kinh doanh có tiềm năng mở rộng quy mô.

5. Về cải cách hành chính và môi trường kinh doanh.

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp và hộ kinh doanh; tăng cường liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước nhằm hạn chế việc người dân, doanh nghiệp phải cung cấp nhiều lần cùng một loại thông tin.

Đề nghị tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; phòng ngừa tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu, phát sinh chi phí không chính thức trong quá trình giải quyết công việc cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

Ủy ban nhân dân phường Tân Thành báo cáo Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thực hiện Nghị quyết số 68-

NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, PCT UBND phường;
- Phòng KTHTĐT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trường Giang